

Bản án số: 359/2020/HS-PT

Ngày 25- 6- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Trường A do có kháng cáo của bị cáo đối với một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Trường A**, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1981 tại tỉnh Tây Ninh; HKTT: Số A, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp, chức vụ khi phạm tội: Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh ra quyết định tạm đình chỉ công tác số 190/QĐ-VKS ngày 03-8-2019; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1943); có vợ Ngô Thị Kim Y (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 02-8-2019 chuyển tạm giam ngày 08-8-2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Trương Vĩnh Thủy- Luật sư thuộc Đoàn luật sư TP.HCM, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Trường A, nguyên là Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết vụ án Cao Văn T, Cao Thái P, phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 28, 29 tháng 7 năm 2019, bị cáo A liên lạc với Lê Thị Thanh T để T nhắn với Cao Văn T và người nhà Cao Thái P đến nhà bị cáo A, toạ lạc tại Ấp T, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để nói chuyện, tìm cách giúp đỡ. Tại đây, A nói với ông Cao Văn R, bà Trần Thị H (cha mẹ của Cao Thái P) và Cao Văn T phải bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng mới có cơ sở giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 30-7-2019, khi T điện thoại cho bị cáo A thì A tiếp tục đề nghị phải đưa cho bị cáo số tiền 80.000.000 đồng để bị cáo A nhờ Toà án giúp đỡ xử cho hưởng án treo. Nghe vậy, T điện thoại cho bà Cao Thị G để mượn tiền thì bà G đồng ý cho T mượn số tiền 2.500 USD Mỹ. Sau đó, Cao Văn T điện thoại cho bị cáo A hẹn thời gian và địa điểm để giao tiền. Do bức xúc đối với hành vi của bị cáo, anh Cao Văn T đã ghi âm các cuộc nói chuyện và đến Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tố cáo hành vi đòi hối lộ của Đặng Trường A. Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02-8-2019, tại khu vực tỉnh lộ K48 thuộc ấp Tân Lợi, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, khi bị cáo A vừa nhận một bì thư bên trong có 2.500 USD của anh Cao Văn T thì bị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tối cao bắt quả tang.

Đối với Cao Văn T đã có hành vi đưa hối lộ cho bị cáo A số tiền 2.500 USD, xét thấy anh T đã chủ động tố giác tội phạm trước khi bị phát giác với Cơ quan điều tra nên căn cứ khoản 7 Điều 364 của Bộ luật Hình sự, hành vi của anh Cao Văn T không phạm tội “Đưa hối lộ”.

Đối với Cao Thái P, ông Cao Văn R, bà Trần Thị H không biết và không tham gia vào việc đưa hối lộ cho bị cáo Đặng Trường A; bà Cao Thị G cho Cao Văn T mượn số tiền 2.500 USD không biết mục đích của số tiền để đưa hối lộ; ông Trần Văn Hào, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, không biết việc Đặng Trường A đòi hối lộ nên không xem xét xử lý hình sự những người nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 354; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Trường A phạm tội “Nhận hối lộ”

Xử phạt bị cáo Đặng Trường A 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-8-2019

Ngày 05/3/2020, bị cáo kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị xét xử lại hành vi phạm tội, tội danh và xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chỉ đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cho rằng chỉ phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi” theo Điều 358 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Tòa cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm thực hiện đúng các quy định về tố tụng, không có vi phạm.

Về nội dung kháng cáo: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người có chức vụ, phụ trách án hình sự, được phân công duyệt cáo trạng trong vụ án truy tố ông T trước khi trình Viện trưởng, cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “Nhận hối lộ” là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên tội danh và mức hình phạt của án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo không có quyền quyết định về cáo trạng truy tố ông T, chỉ được phân công duyệt cáo trạng trước khi trình Viện trưởng. Hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi” theo Điều 358 BLHS. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Nhận hối lộ” là không có căn cứ. Bị cáo không đòi hối lộ mà do anh T chủ động, yêu cầu đưa tiền cho bị cáo nên đề nghị xem xét lại tình tiết định khung tăng mà cấp sơ thẩm áp dụng. Bị cáo có quá trình công tác, phấn đấu, được tặng nhiều bằng khen, giấy khen, gia đình hoàn cảnh khó khăn, đề nghị thay đổi tội danh và giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo tranh tụng: Bị cáo Đồng ý với ý kiến của Luật sư, bị cáo hiện phải nuôi mẹ già trên 70 tuổi, đang bị bệnh nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có chú là liệt sỹ, đề nghị xem lại tội danh và xin giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng cho rằng mức án xử ông T trong vụ án cố ý gây thương tích thuộc thẩm quyền của tòa án, bị cáo không có quyền nên việc bị cáo nhận tiền từ ông T và hứa với ông T nhờ tòa xử cho ông T hưởng án treo chỉ phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi” theo Điều 358 BLHS.

Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo là Phó viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, có trách nhiệm và thẩm quyền duyệt cáo trạng truy tố ông Cao Văn T, Cao Thái P ra tòa án về tội “Cố ý gây thương tích” theo phân công của Viện Trưởng. Vụ án ông T, ông P đang trong giai đoạn chuẩn bị ban hành cáo trạng truy tố. Do ông T, P và bị cáo không quen biết nhau và bị cáo muốn ông T đưa tiền cho bị cáo nên bị cáo thông qua bà Lê Thị Thanh T để T nhắn T và P đến nhà bị cáo A với mục đích để nói chuyện, tìm cách giúp đỡ. Tại đây A nói với T và ông Cao Văn R, bà Trần Thị H (là cha mẹ của P) là phải bồi thường cho bị hại 25 triệu đồng. Ngày 30/7/2019, khi T điện thoại cho A thì A tiếp tục yêu cầu T đưa 80 triệu đồng để A nhờ tòa xử cho hưởng án treo. Ngày 02/8/2019, ông T đưa cho A một phong bì bên trong có 2.500USD, A vừa nhận thì bị bắt quả tang.

Như vậy, bị cáo là người có chức vụ, quyền hạn được phân công giải quyết vụ án theo thẩm quyền đã nhận tiền của ông T là bị can trong vụ án cố ý gây thương tích để làm một việc vì lợi ích của ông T, ông P.

Cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “nhận hối lộ” theo điểm g khoản 2 Điều

354 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo cho rằng chỉ phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi” theo Điều 358 BLHS là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[2]- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan bảo vệ pháp luật nhưng không gương mẫu, thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến uy tín của ngành kiểm sát, lòng tin của nhân dân vào cơ quan bảo vệ pháp luật.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, đã xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Trường A; giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về phần tội danh và hình phạt như sau:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 354; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Đặng Trường A phạm tội “Nhận hối lộ”

Xử phạt bị cáo Đặng Trường A 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-8-2019

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí phúc thẩm

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 25/6/2020.

Nơi nhận

- Bị cáo; các đương sự;
- Tòa án nhân dân tối cao
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- Trại tạm giam công an tỉnh Tây Ninh
- Công an tỉnh Tây Ninh
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh
- TAND tỉnh Tây Ninh
- VKSND tỉnh Tây Ninh
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng